



LỤC LƯỢNG TNXP TPHCM
TRUNG TÂM
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
THANH NIÊN XUNG PHONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 10 DỰ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG THI: 102 (BUỔI SÁNG)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		NƠI SINH	GHI CHÚ
			Nam	Nữ		
1	022454	Nguyễn Hồng Ái		11/05/2007	TP. HCM	
2	022455	Nguyễn Hữu Quốc An	27/12/2006		TP. HCM	
3	022456	Lê Quốc An	17/12/2007		TP. HCM	
4	022457	Trần Trường An	21/05/2007		TP. HCM	
5	022458	Mạc Duy An	07/08/2007		TP. HCM	
6	022459	Phạm Minh Anh	16/06/2007		Bến Tre	
7	022460	Dương Tuấn Anh	21/02/2007		Hà Tây	
8	022461	Lê Công Đức Anh	13/8/2006		Thanh Hóa	
9	022462	Hoàng Kỳ Anh	19/08/2007		TP. HCM	
10	022463	Nguyễn Hoàng Anh	10/04/2007		TP. HCM	
11	022464	Vũ Bùi Quốc Anh	02/05/2007		Thanh Hoá	
12	022465	Lê Thị Lan Anh		26/07/2006	Nghệ An	
13	022466	Nguyễn Thị Hà Anh		19/3/2006	Kiên Giang	
14	022467	Nguyễn Hoài Phương Anh		18/02/2007	TP. HCM	
15	022468	Phạm Lan Anh		14/05/2007	TP. HCM	
16	022469	Trần Tuyết Anh		20/09/2007	TP. HCM	
17	022470	Lư Gia Bảo	25/11/2006		TP. HCM	
18	022471	Đào Huỳnh Gia Bảo	22/10/2006		TP. HCM	
19	022472	Ngô Trần Gia Bảo	28/12/2007		TP. HCM	
20	022473	Nguyễn Lâm Gia Bảo	07/11/2007		Bình Dương	
21	022474	Nguyễn Duy Bảo	09/09/2007		TP. HCM	
22	022475	Nguyễn Quốc Bảo	24/02/2007		TP. HCM	
23	022476	Trịnh Hoàng Gia Bảo	19/08/2007		TP. HCM	
24	022477	Nguyễn Lý Tiến Bằng	26/09/2006		Tây Ninh	
25	022478	Phạm Bân Bân		03/11/2007	TP. HCM	
26	022479	Ngô Thanh Bín	12/04/2007		Gia Lai	
27	022480	Nguyễn Bính	18/01/2007		Bình Dương	
28	022481	Nguyễn Bình	18/03/2001		TP. HCM	
29	022482	Nguyễn Minh Cảnh	15/10/2006		TP. HCM	
30	022483	Nguyễn Ngọc Cẩm		28/10/2006	TP. HCM	
31	022484	Huỳnh Thị An Chi	18/08/2007		TP. HCM	
32	022485	Trần Hoàng Kim Chi		27/12/2007	TP. HCM	
33	022486	Võ Thành Công	08/12/2007		TP. HCM	
34	022487	Nguyễn Hùng Cường	07/04/2007		TP. HCM	
35	022488	Phùng Thị Tú Diễm		06/06/2007	TP. HCM	

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TNXP



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 10 DỰ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG THI: 103 (BUỔI SÁNG)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		NƠI SINH	GHI CHÚ
			Nam	Nữ		
1	022489	Phạm Kiều Diễm		07/06/2007	TP. HCM	
2	022490	Nguyễn Thị Thanh Diệu		31/10/2007	TP. HCM	
3	022491	Phùng Thị Thu Dung		11/7/2006	Bình Phước	
4	022492	Phạm Tiến Dũng	16/02/2004		TP. HCM	
5	022493	Hồ Trung Duy	16/06/2007		TP. HCM	
6	022494	Sơn Hữu Duy	04/07/2007		TP. HCM	
7	022495	Phạm Trà Hải Duy	01/03/2007		TP. HCM	
8	022496	Trần Khánh Dương	21/08/2007		TP. HCM	
9	022497	Nguyễn Ngọc Hải Dương	21/07/2007		TP. HCM	
10	022498	Trần Quốc Dương	08/01/2007		TP. HCM	
11	022499	Trần Thùy Dương		08/02/2007	TP. HCM	
12	022500	Nguyễn Thị Thuỳ Dương		05/11/2007	Thừa Thiên Huế	
13	022501	Giang Lê Quốc Đại	27/12/2007		TP. HCM	
14	022502	Phạm Thị Hồng Đào		17/10/2007	TP. HCM	
15	022503	Võ Tấn Đạt	07/03/2007		TP. HCM	
16	022504	Ngô Hoàng Đạt	20/02/2006		TP. HCM	
17	022505	Nguyễn Thành Đạt	05/03/2007		TP. HCM	
18	022506	Ngô Khánh Đăng	02/12/2007		TP. HCM	
19	022507	Đặng Nguyễn Thục Đoan		22/12/2007	TP. HCM	
20	022508	Trần Chấn Đông	04/10/2006		TP. HCM	
21	022509	Phạm Thành Đức	30/09/2007		TP. HCM	
22	022510	Nguyễn Thiên Hà		16/12/2007	TP. HCM	
23	022511	Lê Đình Nam Hải	27/12/2007		TP. HCM	
24	022512	Cao Đức Hạnh	03/02/2007		TP. HCM	
25	022513	Đào Hồng Hạnh		07/03/2007	TP. HCM	
26	022514	Nguyễn Tuyết Hạnh		28/11/2006	Bình Định	
27	022515	Đỗ Anh Hào	23/04/2007		TP. HCM	
28	022516	Bùi Dương Thị Ngọc Hân		14/04/2005	Đồng Tháp	
29	022517	Nguyễn Ánh Ngọc Hân		07/8/2006	TP. HCM	
30	022518	Phùng Gia Hân		26/04/2007	TP. HCM	
31	022519	Biện Thái Ngọc Hân		24/7/2006	TP. HCM	
32	022520	Nguyễn Gia Hân		02/12/2007	TP. HCM	
33	022521	Trần Gia Hân		30/10/2007	TP. HCM	
34	022522	Phạm Trúc Hậu		19/10/2004	Cà Mau	
35	022523	Trần Hiếu	29/01/2007		TP. HCM	

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TNXP



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 10 DỰ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG THI: 104 (BUỔI SÁNG)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		NƠI SINH	GHI CHÚ
			Nam	Nữ		
1	022524	Nguyễn Trung Hiếu	01/02/2007		TP. HCM	
2	022525	Bùi Thị Phương Hoàn		03/05/2007	Hà Nội	
3	022526	Thạch Huy Hoàng	28/01/2002		Sóc Trăng	
4	022527	Phan Nguyễn Kim Hoàng		16/4/2006	TP. HCM	
5	022528	Hoàng Phi Hùng	19/11/2003		TP. HCM	
6	022529	Lê Quang Huy	25/08/2004		TP. HCM	
7	022530	Bùi Quốc Huy	27/7/2006		Khánh Hòa	
8	022531	Võ Nhựt Huy	27/12/2006		TP. HCM	
9	022532	Phạm Văn Huy	27/05/2007		TP. HCM	
10	022533	Nguyễn Phạm Xuân Huy		30/03/2007	TP. HCM	
11	022534	Nguyễn Thị Như Huỳnh		12/7/2006	TP. HCM	
12	022535	Lê Đỗ Sa Huỳnh		12/11/2006	TP. HCM	
13	022536	Đặng Kim Huỳnh		08/01/2006	Kiên Giang	
14	022537	Nguyễn Thị Như Huỳnh		12/03/2007	Cần Thơ	
15	022538	Phạm Tấn Hưng	04/02/2006		TP. HCM	
16	022539	Nguyễn Lê Quỳnh Hương		26/06/2006	TP. HCM	
17	022540	Mai Trọng Hữu	08/04/2006		An Giang	
18	022541	Võ Minh Khang	01/12/2007		TP. HCM	
19	022542	Nguyễn Tuấn Khang	07/11/2007		TP. HCM	
20	022543	Nguyễn Thái Phương Khanh		25/10/2006	TP. HCM	
21	022544	Nguyễn Duy Gia Khánh	07/11/2007		TP. HCM	
22	022545	Phan Hoàng Anh Khoa	10/08/2007		TP. HCM	
23	022546	Phạm Anh Khoa	07/02/2007		TP. HCM	
24	022547	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	06/10/2007		TP. HCM	
25	022548	Trương Nguyễn Đăng Khoa	30/09/2007		TP. HCM	
26	022549	Lương Hoàng Anh Khôi	07/11/2007		TP. HCM	
27	022550	Võ Trần Đăng Khôi	22/01/2007		TP. HCM	
28	022551	Nguyễn Văn Kiên	14/01/2007		TP. HCM	
29	022552	Mai Trung Kiên	08/11/2005		Bình Dương	
30	022553	Lê Anh Kiệt	20/08/2007		Vĩnh Long	
31	022554	Trần Tuấn Kiệt	06/09/2005		TP. HCM	
32	022555	Chiêm Ngọc Trúc Lam		12/09/2007	TP. HCM	
33	022556	Dương Uyển Nhược Lan		10/08/2007	Phú Yên	
34	022557	Hồ Kim Liên		09/10/2007	Đồng Tháp	
35	022558	Trần Ngọc Hà Linh		08/11/2006	TP. HCM	

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TNXP



LỤC LƯƠNG TNXP TPHCM
TRUNG TÂM
GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN
THANH NIÊN XUNG PHONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN LỚP 10 DỰ KIỂM TRA HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022 - 2023

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN

PHÒNG THI: 201 (BUỔI SÁNG)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH		NƠI SINH	GHI CHÚ
			Nam	Nữ		
1	022559	Nguyễn Hồ Ánh Linh		18/09/2006	TP. HCM	
2	022560	Nguyễn Ngọc Thùy Linh		22/08/2007	TP. HCM	
3	022561	Nguyễn Ngọc Thúy Linh		22/08/2007	TP. HCM	
4	022562	Nguyễn Ngọc Phương Linh		13/07/2007	TP. HCM	
5	022563	Phan Gia Linh		05/06/2007	Cà Mau	
6	022564	Đoàn Minh Long	16/04/2007		TP. HCM	
7	022565	Lê Thanh Long	03/09/2003		Long An	
8	022566	Nguyễn Hữu Lộc	03/11/2007		TP. HCM	
9	022567	Võ Minh Lộc	08/07/2007		TP. HCM	
10	022568	Đoàn Khánh Ly		24/08/2007	Tây Ninh	
11	022569	Nguyễn Thị Ngọc Mai		23/01/2007	TP. HCM	
12	022570	Nguyễn Thị Tuyết Mai		27/01/2005	TP. HCM	
13	022571	Trần Minh Mẫn	28/02/2007		TP. HCM	
14	022572	Phan Hoài Minh	26/12/2007		TP. HCM	
15	022573	Nguyễn Yến My		30/3/2006	TP. HCM	
16	022574	Nguyễn Thụy Trà My		16/08/2006	TP. HCM	
17	022575	Nguyễn Thị Thúy Nga		15/09/2007	Hà Nội	
18	022576	Huỳnh Thị Kim Ngân		25/05/2007	TP. HCM	
19	022577	Trần Nguyễn Quỳnh Ngân		18/08/2007	TP. HCM	
20	022578	Châu Kim Ngân		11/10/2007	TP. HCM	
21	022579	Phan Thị Thanh Ngân		26/02/2007	TP. HCM	
22	022580	Trần Thị Ngọc Ngân		28/11/2007	TP. HCM	
23	022581	Võ Thu Ngân		08/01/2007	TP. HCM	
24	022582	Phạm Dương Thùy Ngân		19/02/2002	TP. HCM	
25	022583	Phạm Ngọc Tuyết Ngân		28/02/2007	TP. HCM	
26	022584	Đàm Xuân Nghi		08/06/2007	TP. HCM	
27	022585	Nguyễn Thị Thanh Nghi		04/08/2007	TP. HCM	
28	022586	Lê Trọng Nghĩa	06/12/2007		TP. HCM	
29	022587	Trịnh Hồng Ngọc	17/11/2007		Bình Định	
30	022588	Lê Thị Ngọc		05/01/2007	Thanh Hóa	
31	022589	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc		10/06/2007	TP. HCM	
32	022590	Nguyễn Đình Thiện Nhân	12/06/2007		TP. HCM	
33	022591	Dương Yến Nhi		14/10/2006	TP. HCM	
34	022592	Lê Nguyễn Phương Nhi		02/11/2006	TP. HCM	

TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYỀN TNXP